

QUY ĐỊNH

**Về chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc,
gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2020/QĐ-UBND
ngày tháng năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Chính sách này quy định một số ưu đãi và hỗ trợ của Nhà nước đối với các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung và quy định hỗ trợ của Nhà nước cho các cá nhân đưa gia súc, gia cầm vào giết mổ tại các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các Sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

2. Nhà đầu tư là doanh nghiệp được thành lập, đăng ký, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và có dự án đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung bằng hình thức cơ giới, công nghiệp tại địa bàn nông thôn được nhận ưu đãi và hỗ trợ của Nhà nước theo quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn (sau đây gọi là Nghị định số 57/2018/NĐ-CP) và quy định tại Quy định này.

3. Nhà đầu tư là tổ chức kinh tế, doanh nghiệp được thành lập và đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, có dự án đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung bằng hình thức cơ giới tại địa bàn các phường của thị xã hoặc bằng hình thức bán cơ giới, thủ công tại các địa bàn còn lại được nhận ưu đãi và hỗ trợ của Nhà nước theo quy định tại Quy định này.

4. Cá nhân đưa gia súc, gia cầm vào giết mổ tại các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung được nhận hỗ trợ của Nhà nước theo quy định tại Quy định này.

5. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hỗ trợ của Nhà nước theo quy định tại Quy định này.

Điều 3. Điều kiện ưu đãi và hỗ trợ đầu tư

Nhà đầu tư có dự án đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung phải bảo đảm đủ các điều kiện sau:

1. Nằm trong khu quy hoạch giết mổ gia súc, gia cầm tập trung được phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc chấp thuận cho phép đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh nếu chưa có quy hoạch được duyệt.

2. Bảo đảm vệ sinh thú y, an toàn phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường theo các quy định của pháp luật về thú y, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường.

3. Thực hiện một trong các hình thức và công suất giết mổ như sau:

a) Hình thức cơ giới: Là cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm theo hệ thống dây chuyền công nghiệp; công suất giết mổ tối thiểu 400 con gia súc hoặc 4.000 con gia cầm hoặc 200 con gia súc và 2.000 con gia cầm/ngày đêm/cơ sở.

b) Hình thức bán cơ giới: Là cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm có 01 phần hệ thống dây chuyền công nghiệp trong quá trình giết mổ; công suất giết mổ tối thiểu 100 con gia súc hoặc 1.000 con gia cầm/ngày đêm/cơ sở.

c) Hình thức thủ công: Là cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung giết mổ thủ công nhưng phải đảm bảo mổ treo; công suất giết mổ tối thiểu 30 con gia súc hoặc 500 con gia cầm/ngày đêm/cơ sở.

4. Sử dụng tối thiểu 30% lao động có đăng ký thường trú tại tỉnh Bình Định.

Điều 4: Nguyên tắc áp dụng ưu đãi và hỗ trợ đầu tư

1. Nhà nước ưu đãi đầu tư thông qua miễn, giảm thuế, phí, lệ phí và giảm một số thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.

2. Nhà nước hỗ trợ đầu tư bằng hình thức hỗ trợ một phần kinh phí đầu tư hoặc cấp bù chênh lệch lãi suất cho doanh nghiệp.

3. Doanh nghiệp có dự án nông nghiệp đặc biệt ưu đãi đầu tư, dự án nông nghiệp ưu đãi đầu tư, dự án nông nghiệp khuyến khích đầu tư được hưởng các ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư theo quy định của Nghị định số 57/2018/NĐ-CP.

4. Trong cùng một thời gian, nếu dự án đầu tư được hưởng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư có các mức ưu đãi, hỗ trợ khác nhau thì doanh nghiệp được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi, hỗ trợ đầu tư có lợi nhất.

5. Doanh nghiệp tự bỏ vốn, huy động vốn để thực hiện dự án đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung. Nhà nước hỗ trợ sau đầu tư theo quy định của Nghị định số 57/2018/NĐ-CP, quy định của Quy định này.

Chương II **VỀ MIỄN, GIẢM TIỀN THUÊ ĐẤT, XỬ LÝ TIỀN BÒI THƯỜNG,** **GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG**

Điều 5. Nguyên tắc thực hiện miễn, giảm tiền thuê đất

Nguyên tắc thực hiện miễn, giảm tiền thuê đất cho nhà đầu tư (người thuê đất) để xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung được thực hiện theo

quy định tại Điều 18 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước (sau đây gọi là Nghị định 46/2014/NĐ-CP) và Khoản 5 Điều 3 Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước (sau đây gọi là Nghị định 135/2016/NĐ-CP); cụ thể như sau:

1. Việc miễn, giảm tiền thuê đất được thực hiện theo từng dự án đầu tư gắn với việc cho thuê đất mới trừ các trường hợp quy định tại Điểm 1 Khoản 5 Điều 3 Nghị định số 135/2016/NĐ-CP.

2. Trường hợp người thuê đất vừa thuộc đối tượng được miễn tiền thuê đất, vừa thuộc đối tượng được giảm tiền thuê đất, sau khi được hưởng ưu đãi miễn tiền thuê đất thì tiếp tục được giảm tiền thuê đất theo quy định cho thời gian thuê đất tiếp theo (nếu có); trường hợp được hưởng nhiều mức giảm tiền thuê đất khác nhau thì được hưởng mức giảm cao nhất.

3. Miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định tại Quy định này chỉ được thực hiện trực tiếp với đối tượng được Nhà nước cho thuê đất và tính trên số tiền thuê đất phải nộp, trừ trường hợp quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP.

4. Dự án đang hoạt động mà được ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất cao hơn quy định tại Quy định này thì tiếp tục được hưởng mức ưu đãi cho thời gian còn lại; trường hợp mức ưu đãi thấp hơn quy định tại Quy định này thì được hưởng theo quy định tại Quy định này của thời hạn ưu đãi còn lại kể từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành.

5. Người thuê đất chỉ được hưởng ưu đãi miễn, giảm tiền thuê đất sau khi làm các thủ tục để được miễn, giảm theo quy định.

6. Trường hợp người thuê đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định tại Quy định này nhưng trong quá trình quản lý, sử dụng đất không đáp ứng các điều kiện để được miễn, giảm tiền thuê đất có nguyên nhân từ phía người thuê đất hoặc sử dụng đất không đúng mục đích đã được ghi tại quyết định cho thuê đất, hợp đồng thuê đất nhưng không thuộc trường hợp bị thu hồi đất theo quy định của pháp luật đất đai thì phải thực hiện hoàn trả ngân sách nhà nước số tiền thuê đất đã được miễn, giảm và tiền chậm nộp tính trên số tiền thuê đất được miễn, giảm theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Điều 6. Miễn, giảm tiền thuê đất.

Việc miễn, giảm tiền thuê đất cho nhà đầu tư (người thuê đất) để xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung được thực hiện theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Khoản 2, Khoản 3, Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP; Điều 3 và Điều 6 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP; cụ thể như sau:

1. Miễn tiền thuê đất cho cả thời hạn thuê đối với dự án đầu tư xây dựng tại

các huyện An Lão, Vân Canh, Vĩnh Thạnh, Phù Cát, Tây Sơn, Phù Mỹ và Hoài Ân.

2. Miễn tiền thuê đất trong mười lăm (15) năm đầu kể từ ngày Nhà nước cho thuê đất và giảm 50% tiền thuê đất trong bảy năm (07) năm tiếp theo đối với dự án đầu tư xây dựng tại huyện Tuy Phước.

3. Miễn tiền thuê đất trong mười một (11) năm đầu kể từ ngày Nhà nước cho thuê đất và giảm 50% tiền thuê đất trong năm (05) năm tiếp theo đối với dự án đầu tư xây dựng tại các xã thuộc địa bàn thị xã An Nhơn, thị xã Hoài Nhơn và thành phố Quy Nhơn.

4. Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng tối đa không quá ba (03) năm kể từ ngày có quyết định cho thuê đất và miễn tiền thuê đất trong ba (03) năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với dự án đầu tư xây dựng tại các phường thuộc địa bàn thị xã An Nhơn, thị xã Hoài Nhơn và thành phố Quy Nhơn.

Điều 7. Về xử lý tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng

Thực hiện theo quy định tại Điều 13, Nghị định số 46/2014/NĐ-CP và Khoản 4 Điều 3 Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước, cụ thể như sau:

1. Trường hợp được miễn toàn bộ tiền thuê đất trong thời gian thuê đất thì người được nhà nước cho thuê đất phải hoàn trả tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt vào ngân sách nhà nước và được tính vào vốn đầu tư của dự án.

2. Trường hợp được miễn, giảm một phần tiền thuê đất thì người được nhà nước cho thuê đất phải hoàn trả tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt vào ngân sách nhà nước và được trừ vào số tiền thuê đất phải nộp. Số tiền còn lại nếu có được tính vào vốn đầu tư của dự án.

3. Trường hợp người được nhà nước cho thuê đất tự nguyện ứng trước tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt thì được trừ số tiền đã ứng trước vào tiền thuê đất phải nộp theo phương án được duyệt; mức trừ không vượt quá số tiền thuê đất phải nộp. Đối với số tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng còn lại chưa được trừ vào tiền thuê đất phải nộp (nếu có) thì được tính vào vốn đầu tư của dự án. Hồ sơ đề nghị khấu trừ tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng gồm: (i) Phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt: 01 bản sao; (ii) Chứng từ và bảng kê thanh toán tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng: 01 bản chính”.

Chương III HỖ TRỢ ĐẦU TƯ

Điều 8. Về hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung

1. Nhà đầu tư có dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung bằng hình thức cơ giới, công nghiệp tại địa bàn nông thôn nêu đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP thì được nhận hỗ trợ theo chính sách của Trung ương quy định.

2. Ngoài quy định tại Khoản 1 Điều này, nhà đầu tư có dự án đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 nêu đủ điều kiện theo quy định tại Điều 3 của Quy định này thì được nhận hỗ trợ đầu tư từ ngân sách nhà nước (tỉnh, huyện, thị xã, thành phố) theo các mức sau:

a) Nhà đầu tư có dự án đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung bằng hình thức cơ giới tại địa bàn của phường thuộc thị xã, thành phố được hỗ trợ 60% tổng mức đầu tư trong hàng rào dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, nhưng tối đa không quá 02 tỷ đồng/dự án để xây dựng cơ sở hạ tầng về điện, nước, nhà xưởng, xử lý chất thải và mua thiết bị.

Trường hợp dự án chưa có đường giao thông, hệ thống điện, cấp thoát nước đến hàng rào dự án thì được hỗ trợ thêm 70% chi phí để đầu tư xây dựng các hạng mục trên, nhưng không quá 03 tỷ đồng/dự án.

b) Nhà đầu tư có dự án đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung bằng hình thức bán cơ giới được hỗ trợ 60% tổng mức đầu tư trong hàng rào dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, nhưng tối đa không quá 01 tỷ đồng/dự án để xây dựng cơ sở hạ tầng về điện, nước, nhà xưởng, xử lý chất thải và mua thiết bị.

Trường hợp dự án chưa có đường giao thông, hệ thống điện, cấp thoát nước đến hàng rào dự án thì được hỗ trợ thêm 70% chi phí để đầu tư xây dựng các hạng mục trên, nhưng không quá 02 tỷ đồng/dự án.

c) Nhà đầu tư có dự án đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung bằng hình thức thủ công được hỗ trợ 60% tổng mức đầu tư trong hàng rào dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, nhưng tối đa không quá 0,5 tỷ đồng/dự án để xây dựng cơ sở hạ tầng về điện, nước, nhà xưởng, xử lý chất thải và mua thiết bị.

Trường hợp dự án chưa có đường giao thông, hệ thống điện, cấp thoát nước đến hàng rào dự án thì được hỗ trợ thêm 70% chi phí để đầu tư xây dựng các hạng mục trên, nhưng không quá 01 tỷ đồng/dự án.

Điều 9. Về hỗ trợ phí dịch vụ giết mổ và phí kiểm soát giết mổ

Nhà nước hỗ trợ 100% năm thứ nhất và 50% cho năm thứ hai kể từ khi dự án đi vào hoạt động đối với phí dịch vụ giết mổ và phí kiểm soát giết mổ cho cá nhân đưa gia súc, gia cầm vào giết mổ tại các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập

trung trong giai đoạn 2021-2025.

Điều 10. Nguồn vốn, cơ chế và quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

1. Nguồn vốn hỗ trợ đầu tư theo quy định tại Quy định này bao gồm ngân sách Trung ương; ngân sách tỉnh và vốn lồng ghép từ các chương trình dự án; ngân sách huyện, thị xã, thành phố.

a) Đối tượng theo quy định tại Khoản 2, Điều 2 của Quy định này nhận hỗ trợ từ nguồn ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương theo quy định tại Điều 14 và Điều 15 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP.

b) Đối tượng theo quy định tại Khoản 3, Điều 2 của Quy định này nhận hỗ trợ đầu tư từ nguồn ngân sách tỉnh, huyện, thị xã, thành phố theo nguyên tắc sau:

- Đối với dự án được đầu tư xây dựng tại các huyện An Lão, Vân Canh và Vĩnh Thạnh: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% kinh phí được hỗ trợ.

- Đối với dự án được đầu tư xây dựng tại huyện Hoài Ân, Tây Sơn, Phù Cát, Phù Mỹ, Tuy Phước: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 60%, ngân sách địa phương hỗ trợ 40% kinh phí được hỗ trợ.

- Đối với dự án được đầu tư xây dựng tại thị xã An Nhơn và thị xã Hoài Nhơn: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 50%, ngân sách địa phương hỗ trợ 50% kinh phí được hỗ trợ.

- Riêng thành phố Quy Nhơn tự cân đối ngân sách để thực hiện hỗ trợ đầu tư.

c) Ngân sách tỉnh hỗ trợ phí dịch vụ giết mổ và phí kiểm soát giết mổ.

2. Cơ chế hỗ trợ đầu tư: Ngân sách nhà nước thực hiện hỗ trợ sau đầu tư; khi hạng mục đầu tư, gói thầu của dự án hoàn thành thì được giải ngân 70% mức vốn hỗ trợ theo hạng mục, gói thầu; sau khi dự án hoàn thành đầu tư và được các cơ quan chức năng của tỉnh nghiệm thu thì được giải ngân 30% mức vốn hỗ trợ còn lại.

3. Quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: Nhà đầu tư nếu đủ điều kiện được hưởng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo quy định tại Quy định này phải lập hồ sơ và thực hiện trình tự, thủ tục ưu đãi, hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP; Thông tư số 04/2018/TT-BKHĐT ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 57/2018/NĐ-CP và hướng dẫn của liên Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**CHƯƠNG IV:
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 11. Trách nhiệm của các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 - 2025; làm đầu mối tổng hợp, đôn đốc và kiểm tra tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh những khó khăn, vướng mắc để chỉ đạo kịp thời.

b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính hướng dẫn cho nhà đầu tư về điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo quy định tại Quy định này.

c) Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng, các tổ chức hội đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền về Quy định này và các quy định có liên quan đến giết mổ, vận chuyển, tiêu thụ sản phẩm gia súc, gia cầm đã qua giết mổ; quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm, để người dân hiểu, đồng thuận và tự giác thực hiện.

d) Chủ trì, phối hợp với Đoàn kiểm tra liên ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tăng cường kiểm tra hoạt động giết mổ, mua bán động vật, sản phẩm động vật, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

đ) Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí thực hiện chính sách hàng năm, kê cả kinh phí hoạt động cho Đoàn kiểm tra liên ngành và phí dịch vụ giết mổ tại các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

e) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố vận động và thuyết phục các hộ giết mổ nhỏ lẻ đưa gia súc, gia cầm vào giết mổ tại các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì hướng dẫn thanh toán, quyết toán và giải ngân các khoản hỗ trợ cho nhà đầu tư; theo dõi, kiểm tra việc hỗ trợ theo Quy định này.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư bố trí nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ đảm bảo đủ để thực hiện chính sách (đối với chi thường xuyên).

c) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng dự toán kinh phí thực hiện chính sách hàng năm, kê cả kinh phí hoạt động cho Đoàn kiểm tra liên ngành; xác định mức phí dịch vụ giết mổ tại các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn cho nhà đầu tư về điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo quy định tại Quy định này.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp, cân đối nguồn vốn chi đầu tư từ ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu và ngân sách tỉnh để thực hiện

chính sách.

c) Tiếp nhận hồ sơ và chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thẩm tra hồ sơ hỗ trợ đối với các dự án được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

d) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh tăng hoặc giảm mức hỗ trợ, đối tượng hỗ trợ quy định tại Quy định này phù hợp với tình hình thực tế.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Hướng dẫn các địa phương bổ sung các địa điểm xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung theo quy hoạch đã được phê duyệt vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, làm cơ sở để các địa phương tổ chức triển khai thực hiện.

b) Hướng dẫn các địa phương thực hiện quản lý nhà nước về môi trường, phối hợp kiểm tra quy trình xử lý chất thải trong quá trình giết mổ tại các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung đảm bảo đạt tiêu chuẩn về môi trường theo quy định.

c) Hướng dẫn các nhà đầu tư thực hiện trình tự, thủ tục về giao địa điểm, cho thuê đất và lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, giám sát môi trường theo quy định hiện hành.

5. Sở Xây dựng

Phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương doanh nghiệp thực hiện các trình tự, thủ tục đầu tư về xây dựng; kiểm tra, giám sát công tác đầu tư xây dựng các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung đảm bảo chất lượng theo quy định.

6. Sở Công Thương

Chỉ đạo Thanh tra chuyên ngành phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra các sản phẩm gia súc, gia cầm tươi sống kinh doanh tại các chợ, siêu thị thuộc thẩm quyền và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo đúng với quy định của pháp luật.

7. Cục Quản lý thị trường tỉnh

Chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra các sản phẩm gia súc, gia cầm tươi sống lưu thông trên thị trường, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo đúng với quy định của pháp luật.

8. Công an tỉnh

Chỉ đạo lực lượng công an các đơn vị, địa phương hỗ trợ, hướng dẫn đảm bảo công tác an ninh, trật tự, an toàn phòng chống cháy nổ tại các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh.

9. Các sở, ngành có liên quan khác

Theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố giải quyết những khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền.

10. Các tổ chức, hội đoàn thể

Chỉ đạo các cấp hội đoàn thể trực thuộc phối hợp với các cấp chính quyền địa phương tăng cường công tác tuyên truyền về Quy định này và các quy định có liên quan giết mổ, vận chuyển, tiêu thụ sản phẩm gia súc, gia cầm đã qua giết mổ, các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm, để người dân hiểu và thực hiện.

11. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này trên địa bàn, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh những vướng mắc, phát sinh (nếu có). Trường hợp đến năm 2023, không có nhà đầu tư thì xem xét, bố trí kinh phí và huy động các nguồn lực hợp pháp để đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ động vật tập trung thuộc địa bàn quản lý.

b) Chủ động và phối hợp với các sở, ngành liên quan tăng cường kiểm tra hoạt động giết mổ, mua bán động vật, sản phẩm động vật, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

c) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức tuyên truyền, vận động các hộ kinh doanh giết mổ gia súc, gia cầm phân tán, nhỏ lẻ trên địa bàn đưa gia súc, gia cầm vào giết mổ tập trung theo quy định.

d) Hàng năm cân đối ngân sách địa phương để thực hiện Quy định này và xây dựng thực hiện đề án di dời hộ giết mổ nhỏ lẻ vào lò giết mổ động vật tập trung cũng như các hỗ trợ khác cho hoạt động giết mổ động vật trên địa bàn quản lý.

e) Chịu trách nhiệm chỉ đạo các địa phương, đơn vị liên quan thực hiện giải phóng mặt bằng và bàn giao mặt bằng cho nhà đầu tư để triển khai dự án.

Điều 12. Trách nhiệm nhà đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung

Nhà đầu tư có trách nhiệm tổ chức, triển khai xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung theo quy định hiện hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng, sử dụng đất đai đúng mục đích, theo quy hoạch; sử dụng nguồn ngân sách hỗ trợ và vốn vay đúng mục đích, hiệu quả; giữ gìn an ninh trật tự và đảm bảo vệ sinh, môi trường tại cơ sở giết mổ theo quy định hiện hành.

Điều 13. Điều khoản chuyển tiếp và trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quy định tại Quy định này.

2. Trường hợp Cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung đang hoạt động đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020 nhưng vẫn còn thời gian hưởng chính sách hỗ trợ, ưu đãi (phí dịch vụ giết mổ, phí kiểm soát giết mổ, miễn, giảm tiền thuê đất) theo Quyết định số 71/2016/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2016 và Quyết định số 39/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh thì tiếp tục hưởng chính sách hỗ trợ đến hết thời gian quy định.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phản ánh thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung chính sách kịp thời, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn và quy định của pháp luật./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Châu